

Phụ lục
(Kèm theo Nghị định số /2026/NĐ-CP
Ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Văn bản đề nghị công nhận hương ước, quy ước
Mẫu số 02	Nghị quyết hoặc biên bản cuộc họp hoặc biên bản lấy ý kiến thông qua hương ước, quy ước
Mẫu số 03	Quyết định công nhận hương ước, quy ước
Mẫu số 04	Quyết định tạm ngừng thực hiện hương ước, quy ước
Mẫu số 05	Quyết định bãi bỏ hương ước, quy ước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... (1) .., ngày tháng..... năm.....

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN HƯƠNG ƯỚC/QUY ƯỚC

Kính gửi: Ủy ban nhân dân ... (2)

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số ../2026/NĐ-CP;

Trên cơ sở quyết định của cộng đồng dân cư... (1) họp/lấy ý kiến ngày...tháng....năm... về việc bàn thông qua hương ước/quy ước.

Cộng đồng dân cư... (1) ... thống nhất đề nghị Ủy ban nhân dân (2) công nhận hương ước/quy ước... (1) ... (*Hồ sơ đề nghị công nhận hương ước/quy ước gửi kèm*).

Chúng tôi cam kết tuân thủ nguyên tắc quy định tại Điều 4 Nghị định số 62/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân.... (2)xem xét, công nhận.

Nơi nhận:

.....

TM. CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ ... (1) ...

... (3) ...

(*Ký*)

Họ và tên

(1) Tên thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, xóm, tiểu khu.

(2) Tên xã/phường/đặc khu.

(3) Trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT/BIÊN BẢN CUỘC HỌP/BIÊN BẢN LẤY Ý KIẾN
thông qua hương ước/quy ước (1)

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số .../2026/NĐ-CP;

Hôm nay, ngày ... (2), tại.... (3) ... cộng đồng dân cư... (1) đã tổ chức họp/lấy ý kiến thông qua hương ước/quy ước... (1).

1. Thành phần dự họp/lấy ý kiến:

- Tổng số hộ gia đình thuộc cộng đồng dân cư:....
- Số người đại diện hộ gia đình có mặt/Số người đại diện hộ gia đình trả lời ý kiến:.....
- Số hộ gia đình không có người đại diện tham dự/Số người đại diện hộ gia đình không trả lời ý kiến:.....

2. Nội dung cộng đồng dân cư bàn/lấy ý kiến về hương ước/quy ước ...(4) ...

3. Hình thức cộng đồng dân cư thông qua:... (5) ...

4. Kết quả biểu quyết tại cuộc họp/tổng hợp phiếu lấy ý kiến bằng phiếu của hộ gia đình (6):

- Số đại diện hộ gia đình tán thành:....
- Số đại diện hộ gia đình không tán thành:...
- Số đại diện hộ gia đình có ý kiến khác:...

Kết quả hương ước/quy ước ... (1) được thông qua/không được thông qua/tổng số hộ gia đình thuộc cộng đồng dân cư, đạt tỷ lệ:...(%)

5. Nội dung thông qua/không được thông qua của cộng đồng dân cư:... (4)

Nghị quyết/biên bản này được cộng đồng dân cư... (1) ...thống nhất nội dung và có đại diện ký xác nhận dưới đây.

**02 ĐẠI DIỆN CÁC
HỘ GIA ĐÌNH
CỦA... (1)**
(Ký)

Họ và tên

**TM. BAN CÔNG TÁC
MẶT TRẬN... (1)**
TRƯỞNG BAN
(Ký)

Họ và tên

**TM. CỘNG ĐỒNG
DÂN CƯ (1) ...**
... (7) ...
(Ký)

Họ và tên

Nơi nhận:

.....

- (1) Tên thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, xóm, tiểu khu.
- (2) Cụ thể thời gian họp/lấy ý kiến: Ngày, tháng, năm.
- (3) Địa điểm tổ chức cuộc họp/lấy ý kiến.
- (4) Ghi rõ nội dung toàn văn hay một phần hương ước/quy ước.
- (5) Ghi rõ hình thức họp (biểu quyết bằng hình thức giơ tay hay bỏ phiếu kín)/phát phiếu lấy ý kiến.
- (6) Lấy ý kiến bằng phiếu ghi rõ số phiếu phát ra, số phiếu thu về/số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ.
- (7) Trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố.

UBND.... (1)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

... (1), ngày... tháng... năm...

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận hương ước/quy ước**ỦY BAN NHÂN DÂN (1)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 137/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số .../2026/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố...(2)...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kèm theo Quyết định này hương ước/quy ước(2).

Điều 2. Giao Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố...(2).... tổ chức theo dõi, đôn đốc việc thực hiện hương ước/quy ước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4.....(3)..... Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố, cộng đồng dân cư...(2) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
(Ký, đóng dấu)

Họ và tên

(1) Tên xã/phường/đặc khu.

(2) Tên thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, xóm, tiểu khu.

(3) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

UBND (1)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

... (1), ngày... tháng... năm...

QUYẾT ĐỊNH**Về việc tạm ngừng thực hiện hương ước/quy ước****ỦY BAN NHÂN DÂN..... (1)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 137/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số .../2026/NĐ-CP;

Theo đề nghị của

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm ngừng thực hiện toàn bộ hoặc (3) hương ước/quy ước(2) đã được công nhận tại Quyết định...(4). Lý do:....(5).

Điều 2. Giao Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố...(2).... phổ biến đến toàn thể hộ gia đình, công dân cư trú tại cộng đồng dân cư về việc tạm ngừng thực hiện hương ước/quy ước ...(2); trong thời gian...(6)....Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố...(2)... phải tổ chức thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc thủ tục đề nghị công nhận hương ước/quy ước(2) theo quy định tại Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số .../2026/NĐ-CP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4......(7)..... Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố và cộng đồng dân cư... (2)...chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Ủy ban MTTQVN... (1)

.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

(Ký, đóng dấu)

Họ và tên

(1) Tên xã/phường/đặc khu.

(2) Tên thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, xóm, tiểu khu.

(3) Nêu rõ điểm, khoản, điều, nội dung hương ước/quy ước bị tạm ngừng thực hiện một phần

- (4) Số hiệu, ngày tháng năm Quyết định công nhận hương ước/quy ước bị tạm ngừng.
- (5) Nêu rõ lý do nội dung vi phạm theo quy định tại khoản, điều Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số .../2026/NĐ-CP.
- (6) Số ngày cụ thể.
- (7) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

UBND.... (1)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

... (1), ngày... tháng... năm....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bãi bỏ hương ước/quy ước**ỦY BAN NHÂN DÂN.....(1)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 137/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số .../2026/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố...(2)...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ hoặc (3) hương ước/quy ước (2) đã được công nhận tại Quyết định... (4). Lý do:.... (5)

Điều 2. Giao Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố... (2) phổ biến đến toàn thể hộ gia đình, công dân cư trú tại cộng đồng dân cư về việc bãi bỏ hương ước/quy ước... (2).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định...(4) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4..... (6) Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố và cộng đồng dân cư... (2) ...chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Ủy ban MTTQVN... (1)

.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN*(Ký, đóng dấu)***Họ và tên**

(1) Tên xã/phường/ đặc khu.

(2) Tên thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, xóm, tiểu khu.

(3) Nêu rõ điểm, khoản, điều, nội dung hương ước, quy ước bị bãi bỏ một phần.

(4) Số hiệu, ngày tháng năm Quyết định công nhận hương ước/quy ước bị bãi bỏ.

(5) Nêu rõ lý do nội dung vi phạm theo quy định tại khoản, điều Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện

hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số .../2026/NĐ-CP .

(6) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.